

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Thanh Minh

Thư ký phiên họp: Bà Lê Nguyễn Thanh Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Hà Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 23/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2020 về việc “yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 2310/2020/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Chị Trần Khánh N; địa chỉ: Hoa Kỳ (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Bình D; địa chỉ: Phòng 203, chung cư số A, đường T, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu giải quyết việc dân sự (Văn bản ủy quyền ngày 07 tháng 01 năm 2020) (vắng mặt).

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Ông Nguyễn Bình D (vắng mặt);

Bà Nguyễn Thị Thanh Diệu L (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Phòng 203, chung cư số A, đường T, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi ngày 24/12/2019 của người yêu cầu giải quyết việc dân sự - chị Trần Khánh N thì: Do

hoàn cảnh gia đình khó khăn, chị Trần Khánh N (sinh ngày 23/3/1999) được ông Nguyễn Bình D (là cậu ruột của Chị) và vợ là bà Nguyễn Thị Thanh Diệu L nhận làm con nuôi theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 02/2013, quyền số 01/2013 do Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H cấp ngày 21/12/2013. Năm 2014, ông D và bà L chuyển đến sinh sống, học tập và làm việc tại Australia (Úc), Chị tiếp tục sinh sống tại Việt Nam với mẹ ruột. Do xa cách về mặt địa lý, ông D và bà L không có nhiều điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng Chị. Từ tháng 7/2017 đến nay, Chị sinh sống và học tập tại Hoa Kỳ. Năm 2019, ông D và bà L về sinh sống tại Việt Nam nhưng Chị đã thành niên, có khả năng tự lập nên Chị yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa Chị và ông D, bà L.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Nguyễn Bình D và bà Nguyễn Thị Thanh Diệu L thống nhất trình bày: Đồng ý với yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của chị Trần Khánh N.

Tại phiên họp sơ thẩm:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự - ông Nguyễn Bình D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà Nguyễn Thị Thanh Diệu L vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết việc dân sự vắng mặt họ.

Kiểm sát viên phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết việc dân sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ Khoản 5, Điều 29; Khoản 3, Điều 35; Điểm c, Khoản 1, Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh thụ lý, giải quyết việc dân sự đúng thẩm quyền.

Về nội dung: Căn cứ Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 02/2013, quyền số 01/2013 do Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H cấp ngày 21/12/2013 thì ông Nguyễn Bình D, bà Nguyễn Thị Thanh Diệu L là bố mẹ nuôi hợp pháp của chị Trần Khánh N. Chị N xác nhận việc nhận nuôi con nuôi năm 2013 là sự thỏa thuận tự nguyện của các bên, thể hiện bằng Giấy chứng nhận nuôi con nuôi nêu trên. Ông D và bà L cũng đồng ý với yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của chị N nên yêu cầu của chị N là có căn cứ, tự nguyện, không trái quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Căn cứ Điều 25 của Luật Nuôi con nuôi năm 2010, đề nghị Thẩm phán chủ tọa phiên họp chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của chị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng:

[2] Chị Trần Khánh N yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa Chị và ông Nguyễn Bình D, bà Nguyễn Thị Thanh Diệu L; chị N đang cư trú tại Hoa Kỳ nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa Gia đình và Người chưa thành niên – Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 5, Điều 29; Điều 35; Điều 37; Điểm a, Khoản 2, Điều 38 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Ông D và bà L vắng mặt tại phiên họp nhưng đã có đơn đề nghị giải quyết việc dân sự vắng mặt nên căn cứ Khoản 2, 3, Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt ông D, bà L.

[4] Về quan hệ nuôi con nuôi: Căn cứ Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 02/2013, quyền số 01/2013 do Ủy ban nhân dân phường Đ, Quận H cấp ngày 21/12/2013 thì quan hệ nuôi con nuôi giữa ông D, bà L và chị N là hợp pháp. Căn cứ Bản sao Giấy khai sinh số 48, quyền số 01/1999 ngày 03/6/2013 do Ủy ban nhân dân phường K, Quận H cấp thì đến ngày yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi (24/12/2019), chị N đã thành niên. Chị N, ông D và bà L đều thống nhất tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi nên căn cứ Khoản 1, Điều 25 của Luật Nuôi con nuôi năm 2010, yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của chị N có căn cứ để chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Khoản 1, Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị N là người yêu cầu giải quyết việc dân sự nên chị N phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng).

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 5, Điều 29; Điều 35; Điều 37; Điểm a, Khoản 2, Điều 38; Điều 149; Điều 361; Điều 371; Điều 372; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Khoản 1, Điều 25 của Luật Nuôi con nuôi năm 2010;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Khoản 1, Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

- Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Khánh N:

Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Nguyễn Bình D, bà Nguyễn Thị Thanh Diệu L và chị Trần Khánh N.

Quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi - ông Nguyễn Bình D, bà Nguyễn Thị Thanh Diệu L và con nuôi - chị Trần Khánh N chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Trần Khánh N phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự đã nộp là 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0045394 ngày 06 tháng 01 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh. Chị Trần Khánh N đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

- Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày đối với ông Nguyễn Bình D, bà Nguyễn Thị Thanh Diệu L và 01 (một) tháng đối với chị Trần Khánh N kể từ ngày quyết định được tổng đạt hợp lệ cho họ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại của Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự (TM).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Trần Thanh Minh